

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào Tạo Hà Nội

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn
NGUYỄN HỒNG HẢI	10/03/1979	Trường THPT Phạm Hồng Thái-Ba Đình-Hà nội	Tổ trưởng chuyên môn	Thạc sĩ Ngữ Văn

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến (nêu rõ lĩnh vực có thể áp dụng sáng kiến và vấn đề mà sáng kiến giải quyết) : Chuyên môn phương pháp giảng dạy Ngữ Văn cho học sinh THPT: **THIẾT KẾ VÀ VẬN DỤNG PHIẾU HỌC TẬP VÀO GIỜ ĐỌC VĂN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC, PHẨM CHẤT HỌC SINH: BÀI 2 – VẼ ĐẸP CỦA THƠ CA (chương trình Ngữ Văn 10 – sách Kết nối tri thức)**
 - Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử, (ghi ngày nào sớm hơn) 20/09/2022.

- Mô tả bản chất của sáng kiến (Mô tả ngắn gọn, đầy đủ và rõ ràng các bước thực hiện giải pháp cũng như các điều kiện cần thiết để áp dụng giải pháp; nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở thì cần nêu rõ tình trạng của giải pháp đã biết, những nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm của giải pháp đã biết. Bản mô tả nội dung sáng kiến có thể minh họa bằng các bản vẽ, thiết kế, sơ đồ, ảnh chụp mẫu sản phẩm... nếu cần thiết):

1. Sáng kiến được thực hiện theo 3 bước cơ bản:

Bước 1: Khảo sát thực trạng tình hình giờ dạy Đọc văn “Vẽ đẹp của thơ ca” (SGK Ngữ Văn lớp 10 – Bộ kết nối tri thức) ở học sinh THPT.

Bước 2: Thiết kế và vận dụng hệ thống Phiếu học tập trong giờ dạy Đọc văn cho học sinh lớp 10 ở chuyên đề “Vẽ đẹp của thơ ca” nhằm khắc phục những hạn chế trong quá trình tiếp nhận văn bản thơ của học sinh.

Bước 3: Thực hiện dạy học thực nghiệm để rút kinh nghiệm và đề xuất phương án, điều kiện áp dụng trong nhà trường THPT hiện nay trên tinh thần đổi mới Giáo dục.

2. Sáng kiến kinh nghiệm được chúng tôi nghiên cứu và áp dụng tại trường THPT Phạm Hồng Thái - Ba Đình từ năm 2021 đã đưa ra một số giải pháp cụ thể trong việc thiết kế, vận dụng hiệu quả Phiếu học tập trong các bước lên lớp của 1 chuyên đề Đọc văn trong chương trình THPT theo định hướng phát triển năng lực của chương trình GD phổ thông mới như:

Tổ chức các hoạt động trong giờ Đọc-hiểu thơ Hai cư	Các dạng Phiếu học tập được sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.
Hoạt động khởi động	Cho hs thực hiện Phiếu học tập số 1: Trước khi Đọc Chia sẻ những hiểu biết của em về đất nước và nền văn hoá Nhật Bản

	Nghiên cứu tiểu dẫn SGK trang 46, gạch chân các thông tin và điền vào chỗ trống Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu ở trên, em lưu ý điều gì khi đọc thơ Hai cư
Hoạt động hình thành kiến thức	Cho hs thực hiện Phiếu học tập cá nhân 2,3,4,5 ở nhà và thực hành thảo luận theo 4 nhóm trên lớp với hình thức bốc thăm trong khi Đọc. Nhóm 1: (Phiếu học tập số 2) Em hãy tìm kiếm thông tin về thể thơ Hai-cư Nhật Bản theo những gợi ý sau đây và điền vào hình bông hoa sau. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp Nhóm 2: (Phiếu học tập số 3) Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai cư của Ba-sô (Bài số 1), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. Nhóm 3: (Phiếu học tập số 4) Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai cư của Chi-y-ô (Bài số 2), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. Nhóm 4: (Phiếu học tập số 5) Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai cư của It-sa (Bài số 3), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. Trên cơ sở các Phiếu học tập học sinh đã chuẩn bị trước, học sinh sẽ đặt câu hỏi tương tác, tranh biện và thảo luận để hình thành kiến thức.
Hoạt động Luyện tập	Cho học sinh thực hành Phiếu học tập số 6 sau khi Đọc: Em hãy tưởng tượng và lựa chọn vẽ lại 1 bức tranh trong 3 bài thơ trên, đề lại bài thơ vào bức tranh đó. (Vẽ trên giấy A4)
Hoạt động củng cố	Cho học sinh thực hành Phiếu học tập số 6 sau khi Đọc: Qua những bài thơ Hai-cư của Nhật Bản vừa học, cảm thức thẩm mỹ của người Nhật có ý nghĩa gì với em trong cuộc sống hôm nay không? Vì sao? Hãy viết 1 đoạn văn khoảng 150 chữ để bày tỏ suy nghĩ của em.

Tương tự như trên, giáo viên có thể xây dựng hệ thống Phiếu học tập theo 4 hoạt động trong bài Đọc Thu Hứng – Đỗ Phủ và Đọc Mùa Xuân Chín – Hàn Mặc Tử, để từ đó hướng dẫn học sinh nhận diện, so sánh các hình thức thơ, các đặc trưng thơ của mỗi thời đại, mỗi dân tộc trong quá trình hình thành, phát triển; giúp học sinh hiểu về vẻ đẹp tâm hồn con người Á Đông.

- Những thông tin cần được bảo mật (nếu có): Không....

- Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:

+ Cần chú ý tới thời gian thực hiện các Phiếu học tập sao cho phù hợp với kế hoạch dạy học chung của tổ nhóm chuyên môn.

+ Cần chú ý phát huy khả năng, năng lực của cá nhân học sinh trong quá trình học tập, có động viên và khen ngợi kịp thời. Mỗi Phiếu học tập cần lựa chọn phân

công cho phù hợp đối tượng, tránh để tình trạng học sinh bị bỏ quên trong giờ Văn.

+ Giáo viên cần tự bồi dưỡng kiến thức vững vàng, năng lực tổ chức giờ học, dẫn dắt nội dung và tạo ra nhiều tình huống có vấn đề để giờ học hấp dẫn.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*):

+ SKKN đã đưa ra 1 giải pháp cụ thể để hướng dẫn giáo viên trong tổ bộ môn của tôi thiết kế, vận dụng các Phiếu học tập trong 1 giờ đọc văn, giúp giáo viên tránh khỏi lung túng khi tiếp cận chương trình và phương pháp giáo dục phổ thông mới đang được triển khai hiện nay.

+ Học sinh nắm vững kiến thức cơ bản, phát huy được những năng lực chung và năng lực cá nhân: năng lực ngôn ngữ, năng lực đọc hiểu văn bản thơ hiện đại, năng lực thẩm mỹ, năng lực hợp tác nhóm, năng lực nghiên cứu, năng lực phản biện, năng lực thuyết trình..., hướng đến hình thành nhiều phẩm chất cho học sinh: tình yêu quê hương đất nước, tình yêu cuộc sống, thái độ trân trọng thời gian tuổi trẻ và bồi đắp tâm hồn tinh tế nhạy cảm với những rung động nghệ thuật...

+ Học sinh khi thực hiện các Phiếu học tập trong các hoạt động của giờ Đọc văn đã thực sự hứng thú, say mê tích cực trong các nhiệm vụ cụ thể, từ đó làm giờ văn sống động, hấp dẫn hơn nhiều.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu hoặc áp dụng thử nếu có: (*So sánh lợi ích kinh tế, xã hội thu được khi áp dụng giải pháp so với trường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở*)

+Giải pháp tiết kiệm nhiều kinh phí cho việc bồi dưỡng tập huấn chuyên môn cho giáo viên và nâng cao kỹ năng tự bồi dưỡng cho giáo viên trong hoàn cảnh hiện nay. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu (nếu có):

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Nội dung công việc hỗ trợ
1	Học sinh lớp 10D2 10A5	Năm học 2022-2023	Trường THPT phạm Hồng Thái	Học sinh	THPT	Thực hiện các Phiếu học tập
2	Lê Thị Đông	1980	Tổ Văn trường THPT Phạm Hồng Thái	Giáo viên Văn	Thạc sĩ	Áp dụng thử nghiệm
3	Nguyễn Hồng Hải	1979	Tổ Văn trường THPT Phạm Hồng Thái	Giáo viên Văn	Thạc sĩ	Nghiên cứu và áp dụng thử nghiệm

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 10 tháng 03 năm 2023.

Người nộp đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hồng Hải

PHIẾU NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

Họ tên tác giả: ...Nguyễn Hồng Hải...
 Tên SKKN: ...Thiết kế và vận dụng phiếu học tập trong giờ đọc văn theo hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh: Bài 2. Về đẹp của thơ ca...
 Môn (hoặc Lĩnh vực): ...Ngữ văn...

STT	Tiêu chuẩn	Điểm tối đa
1	Sáng kiến có tính mới	
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ khá	20
1.3	Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ trung bình	10
1.4	Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0
Nhận xét: ... <u>Sáng kiến kinh nghiệm hoàn toàn mới, áp dụng đầu tiên, có tính ứng dụng cao</u> ... (30đ)		
2	Sáng kiến có tính áp dụng	
2.1	Có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành hoặc rộng hơn	30
2.2	Có khả năng áp dụng trong đơn vị và có thể nhân ra một số đơn vị có cùng điều kiện	20
2.3	Có khả năng áp dụng trong đơn vị	10
2.4	Không có khả năng áp dụng trong đơn vị	0
Nhận xét: ... <u>Sáng kiến có khả năng áp dụng trong phạm vi toàn ngành, đặc biệt hiệu quả với chương trình mới 2018</u> ... (30đ)		
3	Sáng kiến có tính hiệu quả	
3.1	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa	30
3.2	Có hiệu quả, đem lại lợi ích kinh tế - xã hội	20
3.3	Có hiệu quả, lợi ích phù hợp với mức độ phù hợp tại đơn vị	10
3.4	Không có hiệu quả cụ thể	0
Nhận xét: ... <u>Sáng kiến có tính hiệu quả, đem lại hảo hướng cho người học, phát huy năng lực, phẩm chất của người học</u> ... (20đ)		
4	Diễn trình bày	
	Trình bày khoa học, hợp lý	10
	Trình bày chưa khoa học, chưa hợp lý	5
Nhận xét: ... <u>Trình bày khoa học, hợp lý</u> ... (10đ)		
Tổng cộng: <u>99 điểm.</u> Đánh giá: ☒ Đạt (≥ 70 điểm) ☐ Không đạt		

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN CƠ SỞ



HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Sơn

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT PHẠM HỒNG THÁI**



SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

**THIẾT KẾ VÀ VẬN DỤNG PHIẾU HỌC TẬP TRONG GIỜ
ĐỌC VĂN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN PHẨM CHẤT, NĂNG
LỰC HỌC SINH: BÀI 2 - VẼ ĐẸP CỦA THƠ CA
(Chương trình Ngữ văn lớp 10 - Sách kết nối tri thức)**

Lĩnh vực: Chuyên môn

Cấp học: THPT

Tên tác giả: Nguyễn Hồng Hải

Đơn vị công tác: Tổ Văn-Trường THPT Phạm Hồng Thái

Chức vụ: Tổ trưởng tổ Ngữ Văn

NĂM HỌC 2022 - 2023

PHẦN I - ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do viết đề tài

Theo mục tiêu và nội dung của chương trình giáo dục phổ thông mới, dạy học Ngữ Văn cần thay đổi những phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động góp phần tạo được hứng thú, tích cực, hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất người học. Trong đó, hầu hết các nhà nghiên cứu giáo dục đều cho rằng phương pháp dạy học hiệu quả là phương pháp phát huy tính chủ động, tích cực, sáng tạo của học sinh thông qua những phương tiện dạy học phù hợp. Và Phiếu học tập có thể xem là một phương tiện dạy học hữu ích. Phiếu học tập do giáo viên tự thiết kế bao gồm những nhiệm vụ học tập được trình bày một cách logic, khoa học, ở đó giáo viên đã tính toán từng bước nhỏ vừa với sức học sinh để các em có thể tự làm được, tự chiếm lĩnh được tri thức. Thiết kế và vận dụng Phiếu học tập vào giờ dạy đọc văn đem lại nhiều hiệu quả:

Một là Phiếu học tập là công cụ để giáo viên tổ chức các hoạt động cho học sinh. Học sinh sử dụng Phiếu học tập như một tài liệu học tập để thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm lĩnh hội kiến thức mới. Thông qua hoạt động cá nhân hay hoạt động nhóm, học sinh rèn luyện được các kỹ năng cần thiết của môn học: năng lực nghiên cứu sách giáo khoa, tìm và nghiên cứu các tài liệu, năng lực tư duy, năng lực viết, năng lực thực hiện nhiệm vụ, tránh được sự ỷ lại, dựa dẫm của đa số học sinh trung bình, yếu trong giờ học.

Hai là trong quá trình thảo luận để thực hành phiếu học tập, học sinh có điều kiện tự do trình bày suy nghĩ, quan điểm cá nhân trước lớp, từ đó giáo viên sẽ có định hướng đúng đắn dẫn cho học sinh, khắc phục những quan niệm sai lầm. Đồng thời, khi tiếp nhận ý kiến đóng góp dựa trên Phiếu học tập, học sinh khác trong nhóm, trong lớp sẽ đối chiếu để phân nào tự đánh giá, điều chỉnh kết quả làm việc của mình.

Ba là trong quá trình học sinh thực hiện nhiệm vụ trên Phiếu học tập, giáo viên có thể quan sát, thu thập thông tin, đánh giá năng lực thái độ của học sinh để có biện pháp uốn nắn kịp thời. Đồng thời, qua sản phẩm của quá trình học tập trên Phiếu học tập của học sinh, giáo viên có nguồn thông tin phản hồi trung thực hơn để điều chỉnh phương pháp dạy học của mình.

Như vậy, thiết kế và vận dụng Phiếu học tập vào giờ đọc văn có vai trò quan trọng và cần thiết phát huy tính tích cực của học sinh trong dạy học, góp phần hiệu quả vào việc đổi mới đánh giá và tự đánh giá học sinh hiện nay.

Tuy nhiên, trong thực tế, các Phiếu học tập trong giờ học Ngữ văn còn chưa thật phong phú và sáng tạo, nhiều giáo viên còn lúng túng trong việc thiết kế, vận dụng cụ thể Phiếu học tập như thế nào cho sáng tạo, hiệu quả, hợp lí

trong một bài giảng cụ thể để khơi dậy được hứng thú và mong muốn học tập của học sinh... Vì vậy, bằng những kinh nghiệm của cá nhân đã từng tìm tòi, học tập và đúc kết, tôi xin chia sẻ với đồng nghiệp một số kinh nghiệm thiết kế Phiếu học tập trong một giờ học Ngữ Văn cụ thể. Sáng kiến kinh nghiệm **THIẾT KẾ VÀ VẬN DỤNG PHIẾU HỌC TẬP VÀO GIỜ ĐỌC VĂN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẨM CHẤT HỌC SINH: BÀI 2 – VẺ ĐẸP CỦA THƠ CA (chương trình Ngữ Văn 10 – sách Kết nối tri thức)** mà tôi thực hiện trong năm học 2022-2023 vừa qua với mong muốn được chia sẻ và nhận được những đóng góp chân tình từ các thầy giáo, cô giáo và các cấp lãnh đạo.

2. Mục đích của đề tài

Tôi viết sáng kiến kinh nghiệm này với mong muốn:

- a. Ghi lại những biện pháp tôi và đồng nghiệp đã làm để suy ngẫm, chọn lọc và đúc kết thành kinh nghiệm của bản thân.
- b. Được chia sẻ với đồng nghiệp những việc đã làm và đã thành công trong công tác của mình.
- c. Nhận được những lời góp ý, nhận xét từ cán bộ quản lý nhà trường, từ Ban Giám khảo của Sở Giáo dục và từ các bạn đồng nghiệp, để tôi phát huy những mặt mạnh, điều chỉnh, khắc phục những thiếu sót cho hoàn thiện hơn.
- d. Rèn luyện tinh thần năng động; phát huy khả năng sáng tạo; bồi dưỡng năng lực tự học, tự thay đổi mình để theo kịp sự tiến bộ của thời đại.

3. Nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu

3.1 Nhiệm vụ

- Tập hợp một số vấn đề lí luận làm cơ sở khoa học cho việc viết kinh nghiệm chuyên môn bộ môn Ngữ Văn ở trường THPT.
- Khảo sát thực tế và có những kinh nghiệm, giải pháp để giải quyết vấn đề, nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy Ngữ Văn.

3.2 Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu

- Học sinh lớp 10D2 và 10A5 năm học 2022-2023 do tôi giảng dạy ở trường THPT Phạm Hồng Thái-Ba Đình-Hà Nội.
- Tài liệu giảng dạy, sách, báo, sách hướng dẫn, mạng Internet.

4. Phương pháp nghiên cứu

Để thực hiện đề tài này tôi đã sử dụng các phương pháp sau:

- Khảo sát hoạt động dạy học Ngữ Văn bài “**Vẻ đẹp của thơ ca**” trong trường THPT.
- Vận dụng thiết kế các Phiếu học tập cho giờ học tìm hiểu “Vẻ đẹp của thơ ca” theo hướng phát huy những năng lực, phẩm chất của học sinh.
- Tổ chức dạy học thể nghiệm
- Tổ chức rút kinh nghiệm

PHẦN II - GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Cơ sở lí luận

1.1. Khái niệm Phiếu học tập

Về khái niệm phiếu học tập, theo tác giả, PGS.TS Nguyễn Đức Thành đã xây dựng khái niệm như sau: “Để tổ chức các hoạt động của học sinh, người ta phải dựng các phiếu hoạt động học tập, gọi tắt là phiếu học tập. Còn gọi cách khác là phiếu hoạt động hay phiếu làm việc. Phiếu học tập là những tờ giấy rời in sẵn những công tác học độc lập hay làm theo nhóm nhỏ được phát cho học sinh để hoàn thành trong một thời gian ngắn của tiết học (từ 5 đến 10 phút), trong mỗi phiếu học tập có ghi rõ một vài nhiệm vụ, nhận thức nhằm hướng tới hình thành kiến thức, kĩ năng hay rèn luyện thao tác tư duy để giao cho học sinh”.

Nội dung của hoạt động được ghi trong phiếu có thể là đọc sách giáo khoa, hoàn thành bảng biểu, rút ra kết luận, phát biểu nhận xét, trình bày ý kiến, giải thích nguồn thông tin để học sinh hoàn thành phiếu học tập có thể từ tài liệu sách giáo khoa, từ hình vẽ, từ các thí nghiệm, từ mô hình mẫu vật, hoặc sơ đồ, hoặc từ những mẫu tư liệu được giáo viên giao cho học sinh sưu tầm trước khi học phiếu học tập. Về mục tiêu, nó là một trong những công cụ để hoạt hóa hoạt động học tập của học sinh, là công cụ hữu hiệu trong việc xử lý thông tin ngược. Theo tác giả, PGS.TS Nguyễn Đức Thành, phiếu học tập có ưu thế hơn câu hỏi bài tập ở chỗ muốn xác định một nội dung kiến thức nào đó để thỏa mãn nhiều tiêu chí hoặc xác định nhiều nội dung từ các tiêu chí khác nhau nếu diễn đạt bằng câu hỏi thì dài dòng, ta có thể thay bằng phiếu học tập có các tiêu chí thuộc các cột các hàng khác nhau, học sinh căn cứ vào tiêu chí ở các cột các hàng để tìm ý điền vào ô trống cho phù hợp. Như vậy, giá trị lớn nhất của phiếu học tập

với nhiệm vụ học tập phức tạp được định hướng rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn bằng bảng biểu, gồm các hàng cột ghi rõ các tiêu chí cụ thể.

1.2. Các loại phiếu học tập

Trong quá trình dạy học, ta thường sử dụng nhiều dạng phiếu khác nhau tùy mục tiêu đặt ra cũng như đặc điểm nội dung từng bài mà lựa chọn các dạng phiếu học tập cho phù hợp.

a. Loại phiếu hình thành kiến thức.

- *Dạng 1:* Tìm ý phù hợp điền vào chỗ trống của bảng. Dạng phiếu này có ưu điểm là rèn luyện học sinh biết cách tóm tắt tìm ra ý chính. Sau khi hoàn thành phiếu, kiến thức được tóm tắt và hệ thống hóa. Dạng này thường được sử dụng với kiến thức được trình bày bằng kênh chữ trong sách giáo khoa.

- *Dạng 2:* Tìm ý cơ bản và xác định quá trình phát triển của nội dung. Dạng này có vai trò lớn trong việc rèn luyện khả năng phát hiện kiến thức quan trọng và tìm ra mối quan hệ của các kiến thức. Hình thành kiến thức trên cơ sở các hình vẽ, bảng biểu, sơ đồ nên phiếu học tập dạng này chính xác hoá kiến thức hơn.

b. Loại phiếu phát triển năng lực nhận thức. Việc phân chia loại phiếu hình thành kiến thức và phát triển năng lực nhận thức chỉ là lấy mục đích nào đó làm chính. Thực chất không có loại phiếu nào chỉ hình thành kiến thức mà không rèn luyện kỹ năng tư duy và ngược lại. Trong mục này chỉ với dụng ý lấy tiêu chí phát triển kỹ năng nhận thức là mục tiêu nổi trội hơn.

- *Dạng 1:* Phát triển kỹ năng quan sát.
- *Dạng 2:* Phát triển kỹ năng phân tích.
- *Dạng 3:* Phát triển kỹ năng tổng hợp.
- *Dạng 4:* Phát triển kỹ năng so sánh.
- *Dạng 5:* Phát triển kỹ năng qui nạp, khái quát hóa.
- *Dạng 6:* Phát triển kỹ năng suy luận đề xuất giả thuyết.
- *Dạng 7:* Áp dụng kiến thức đã học vào thực hành.

1.3. Cấu trúc Phiếu học tập

Về giá trị dạy học, Phiếu học tập là tài liệu hướng dẫn học, nghĩa là hướng dẫn học sinh trình tự thực hiện các thao tác để tìm ra được kết quả học tập. Do vậy, thành phần cấu tạo của phiếu học tập phải bao gồm các nội dung sau:

- Phần dẫn (hay là dẫn dắt): Trong đó, phần dẫn vừa là điều kiện cho, vừa chỉ dẫn nguồn thông tin cần sử dụng. Ví dụ như “Đọc kĩ phần tiêu dẫn giới thiệu tác giả, tác phẩm”, “Dựa vào nội dung văn bản”, “Theo các thẻ lệnh của bài”...

- Phần hoạt động hay là công việc thực hiện: Phần này được biểu thị ngắn gọn bằng các câu lệnh như “Ghi ý đúng vào ô trống”, “Chọn nội dung thích hợp”, “Trình bày suy nghĩ của em”, “Hãy đối chiếu so sánh”, “Phân tích chi tiết”...

- Thời gian hoàn thành: Các thao tác nêu trên phải thực hiện trong khoảng thời gian nhất định. Tùy khối lượng công việc mà thời gian quy định được ghi rõ có thể là 5 phút, 10 phút, 15 phút cũng có thể kéo dài hơn.

- Đáp án sẽ có ở phần riêng.

1.4. Ý nghĩa của việc vận dụng phiếu học tập trong dạy học môn Văn

- Phiếu học tập trong giờ Đọc Văn có thể *thực hiện nhanh gọn*, thời gian thực hiện phiếu học tập ngắn (chỉ khoảng 4 đến 6 phút) nhưng trong thời gian đó có thể hoàn thành một đơn vị kiến thức trong bài học.

- Trong phiếu học tập Đọc Văn có thể hỏi được *nhiều nội dung, kiến thức* trong cùng một phiếu.

- Dùng phiếu học tập giờ Đọc Văn giúp học sinh phát biểu *tính cộng đồng*. Khi sử dụng phiếu học tập trong bài dạy, học sinh sẽ cùng nhau thảo luận, làm việc, qua đó rèn luyện cho các em cách làm việc, hợp tác nhóm mà hợp tác nhóm là cách làm việc đem lại hiệu quả công việc cao và hợp tác nhóm cũng là xu thế của thế giới ngày nay. Do đó phiếu học tập giúp các em hình thành được kỹ năng làm việc hợp tác nhóm, làm việc cộng đồng.

- Dùng phiếu học tập trong dạy học Đọc Văn góp phần phát huy *tính tích cực* của học sinh. Học sinh sẽ trở thành trung tâm của quá trình dạy học. Do đó, học sinh sẽ độc lập làm việc với sách giáo khoa và bày tỏ ý kiến của mình trong nhóm làm việc. Nguồn kiến thức mà học sinh tiếp nhận được từ sách giáo khoa và những ý kiến của các bạn khác.

- Dùng Phiếu học tập khi Đọc Văn, học sinh có thể *tự đánh giá* được kết quả thảo luận nhóm và có thể tham gia đánh giá nhóm khác, có thể cho điểm các nhóm khác thông qua ma trận điểm đã hiển thị trong phiếu học tập.

- Ngoài ra, phiếu học tập khi Đọc Văn còn có vai trò giúp học sinh biết cách diễn đạt ý tưởng của mình bằng ngôn ngữ của mình khi nghiên cứu một nội

dung, hình thành một hệ thống kiến thức hoàn chỉnh. Khi sử dụng phiếu học tập sẽ rèn luyện cho học sinh kỹ năng thao tác hoạt động, phát huy năng lực độc lập, nâng cao tinh thần trách nhiệm của học sinh trong học tập, rèn cho học sinh phương pháp tư duy khái quát, có khả năng chuyển tải thông tin ở mức độ cao hơn. Quan trọng hơn cả là giúp học sinh vừa chiếm lĩnh tri thức, vừa nắm vững phương pháp tái tạo cho bản thân. Kiến thức đó phát triển năng lực tự học và thói quen tự học, sáng tạo giúp học sinh có thể tự học suốt đời. Đây là một trong những nhu cầu căn bản của lý luận dạy học nói riêng.

Theo tác giả Trần Bá Hoành, trong cuốn sách “kỹ thuật dạy sinh học 5”, có viết: *“Trong cách dạy học tích cực, sử dụng phiếu học tập sẽ có sự giao tiếp thường xuyên qua lại giữa thầy với trò và giữa trò với trò. Bài học được xây dựng từ những đóng góp của học sinh thông qua những hoạt động học tập do thầy tổ chức. Như vậy, phiếu học tập có vai trò rất lớn trong hình thành năng lực tự học, sáng tạo tích cực của học sinh”*. Trong dạy học truyền thống, giáo viên là trung tâm hoạt động trong một giờ học, hoạt động của giáo viên chiếm phần lớn, giáo viên trình bày bài giảng, biểu diễn thí nghiệm, phân tích tổng hợp minh họa; còn học sinh chỉ ngồi nghe, ghi chép, nhìn quan sát thụ động. Khi giáo viên nêu những câu hỏi thì học sinh trả lời nhưng chỉ có một vài học sinh được hoạt động vì thời gian có hạn, còn hầu hết học sinh ngồi nghe câu trả lời của các bạn và của giáo viên, vì vậy không phát huy được năng lực, không rèn luyện được kỹ năng hoạt động cho học sinh. Bằng việc sử dụng phiếu học tập, chúng ta sẽ chuyển hoạt động của giáo viên từ trình bày, giảng giải, thuyết minh sang hướng dẫn, chỉ đạo mọi học sinh đều được tham gia vào hoạt động tích cực, không còn là hiện tượng thụ động như trước. Như vậy bằng việc hoàn thành phiếu học tập, học sinh tự đánh giá được hoạt động tích cực, tạo được hứng thú trong giờ học kích thích tư duy của học sinh. Đồng thời, dùng Phiếu học tập, giáo viên có thể kiểm tra, đánh giá được trình độ của học sinh, từ đó có những điều chỉnh kịp thời cho phù hợp với đối tượng và tăng hiệu quả dạy học.

Trên đây là một số vấn đề lý luận về cách thiết kế phiếu học tập nói chung và phiếu học tập giờ đọc Văn nói riêng mà giáo viên áp dụng trong giờ dạy. Tuy nhiên cần có cách vận dụng hợp lý để giờ học thật sự hấp dẫn và sinh động. Vì thế với bài giảng **Vẻ đẹp của thơ ca** trong chương trình Ngữ Văn lớp 10 – Bộ sách Kết nối tri thức, tôi từng bước vận dụng các dạng Phiếu học tập trong từng phần tiến trình bài học để gợi mở, tìm tòi và cho hs tự khám phá những điều hay trong văn học và cuộc sống.

2. Cơ sở thực tiễn

2.1. Thực trạng dạy kĩ năng Đọc Văn tại trường THPT Phạm Hồng Thái

Trong những năm qua, Trường THPT Phạm Hồng Thái nói chung và tổ Ngữ Văn nói riêng đã nỗ lực cố gắng đổi mới, vận dụng sáng tạo việc thiết kế các Phiếu học tập cho từng tiết học để nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Ngữ Văn của nhà trường, khơi dậy đam mê và thích thú cho học sinh. Tổ Ngữ Văn thường tổ chức hoạt động nghiên cứu bài học, cùng đóng góp ý kiến, trao đổi sáng kiến, chia sẻ kinh nghiệm hay để thiết kế nhiều Phiếu học tập hấp dẫn và cùng áp dụng trong các bài dạy Văn. Vì vậy tổ Văn đã thực hiện được một bộ Phiếu học tập khoa học, sáng tạo nhằm phát huy năng lực tư duy, thẩm mĩ cho học sinh trong giờ học kĩ năng Đọc Văn.

2.2. Thuận lợi

Việc vận dụng phiếu học tập trong các giờ học Văn được giáo viên quan tâm thực hiện, coi đây là nhiệm vụ cần thiết trong quá trình xây dựng kế hoạch bài học cho học sinh.

Nhà trường có đội ngũ giáo viên năng động, sáng tạo; học sinh thông minh, nhạy bén ... đây là những nhân tố căn bản cho quá trình đổi mới dạy và học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh trong nhà trường THPT.

2.3. Khó khăn

Bên cạnh những kết quả đạt được thì việc thiết kế, vận dụng phiếu học tập trong giờ Đọc Văn còn có những khó khăn, hạn chế:

- Trong lớp dạy truyền thống: Nhiều tiết dạy vẫn còn nặng về kiến thức nên hệ thống phiếu học tập thiết kế chưa thật sinh động và sáng tạo. Thời gian dành cho mỗi văn bản thơ cần tìm hiểu không nhiều nên nếu không vận dụng hệ thống Phiếu học tập thì học sinh sẽ không theo kịp tiến độ bài học.

- Thiết kế những bộ phiếu học tập đòi hỏi sự công phu và tốn nhiều công sức của giáo viên; đặc biệt trong điều kiện thay sách giáo khoa thì tiếp cận những văn bản mới để xây dựng những phiếu bài tập đôi khi chưa kịp thời, chưa có phần rút kinh nghiệm và điều chỉnh nhanh chóng; một số giáo viên năng lực tổ chức còn hạn chế; Một số hoạt động chưa liên kết được chặt chẽ, hệ thống và nhuần nhuyễn; các bài học/tiết học liên quan đến bộ môn ngữ văn nên đôi lúc còn rời rạc, thiếu lôgic; có khi còn nặng về hình thức, phô trương, lãng phí.

- Thực hiện Phiếu học tập trong các giờ Đọc Văn cũng đòi hỏi kinh phí cho các việc Phô tô, chuẩn bị các phương tiện dạy học phù hợp mới có thể thực hiện được.

3. Biện pháp thiết kế, vận dụng phiếu học tập vào giờ Đọc Văn nhằm phát huy năng lực phẩm chất học sinh được thực hiện ở chuyên đề 2 – Vẻ đẹp của thơ ca (Bộ sách Ngữ Văn Kết nối tri thức)

Để thiết kế hệ thống Phiếu học tập cho chuyên đề **Vẻ đẹp của thơ ca**, tôi đã sử dụng các bước như sau:

Bước 1: Khảo sát tài liệu dạy kỹ năng Đọc Văn bài **“Vẻ đẹp của thơ ca”** trong trường THPT.

Bước 2: Vận dụng thiết kế hệ thống Phiếu học tập cho chuyên đề **“Vẻ đẹp của thơ ca”** với 3 văn bản thơ: Thơ Hai-cư (3 tác phẩm của 3 thi sĩ Nhật Bản); Thơ Đường luật (Thu hứng - Đỗ Phủ); Thơ Mới (Mùa xuân chín - Hàn Mặc Tử).

Bước 3: Tổ chức dạy học thử nghiệm.

Bước 4: Tổ chức rút kinh nghiệm.

3.1. Khảo sát tài liệu dạy kỹ năng Đọc bài “Vẻ đẹp thơ ca” trong trường THPT

a. Thực hiện khảo sát

Nhìn chung khi tiến hành khảo sát mục tiêu, nội dung và phương pháp giảng dạy bài **Vẻ đẹp của thơ ca** trong chương trình THPT, thông thường được xác định như sau

MỤC TIÊU BÀI HỌC :	
1. Về kiến thức	❖ Học sinh phân tích và đánh giá được giá trị thẩm mỹ của một số yếu tố trong thơ như từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, đối, nhân vật trữ tình (chủ thể trữ tình). ❖ Học sinh nhận biết được một số điểm gần gũi về nội dung giữa các tác phẩm thơ thuộc hai nền văn hóa khác nhau. ❖ Học sinh nhận biết và sửa được lỗi dùng từ và lỗi về trật tự từ, biết cách sửa những lỗi đó.
2.1 Về năng lực chung	Học sinh phát triển: Tư duy phản biện, năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề,....
2.2 Về năng lực đặc thù	❖ Học sinh viết được một văn bản nghị luận phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của một tác

	phẩm thơ. ❖ Học sinh thuyết trình về nội dung và nghệ thuật của một tác phẩm thơ.
3. Về phẩm chất	Học sinh yêu mến, trân trọng những vẻ đẹp của thơ ca và cuộc sống, biết nuôi dưỡng tâm hồn phong phú, có khả năng rung động trước cái đẹp.
NỘI DUNG BÀI HỌC	
Độc	• Tri thức ngữ văn • Chùm thơ Hai – cư Nhật Bản • Thu hứng (Cảm xúc mùa thu – Đỗ Phủ) • Mùa xuân chín (Hàn Mặc Tử)

b. Nhận xét về thuận lợi và khó khăn khi thực hiện chuyên đề Về đẹp thơ ca trong Sách giáo khoa Ngữ Văn lớp 10 - Bộ Kết nối tri thức.

- Thuận lợi: Bài dạy theo chuyên đề Thơ với kiến thức phong phú của 3 nền văn học Nhật Bản, Trung Quốc, Việt Nam; rèn luyện được những kỹ năng chung và kỹ năng đặc thù cho học sinh; đặc biệt hình thành nên phẩm chất **yêu mến, trân trọng** những vẻ đẹp của thơ ca và cuộc sống, biết nuôi dưỡng tâm hồn nhạy cảm tinh tế, có khả năng rung động trước cái đẹp.

- Khó khăn: Số lượng tác phẩm nhiều; những thể thơ Hai-cư (Nhật Bản), thơ Đường luật (Trung Hoa) có khoảng cách thời đại với học sinh nên khó tiếp cận; Các phương pháp dạy học như thảo luận, làm việc nhóm, tranh biện phản biện sẽ khó thực hiện và theo dõi nếu không có hệ thống phiếu học tập để liên hệ các đơn vị kiến thức, đối chiếu so sánh, tổng hợp phân tích các đơn vị kiến thức trong bài.

Trên cơ sở thực tiễn giảng dạy và khảo sát chương trình sách giáo khoa Ngữ Văn 10 mới, tôi đề xuất sáng kiến kinh nghiệm “Thiết kế và vận dụng hệ thống Phiếu học tập cho chuyên đề **“Về đẹp của thơ ca”** với 3 văn bản thơ: Thơ Hai-cư (3 tác phẩm của 3 thi sĩ Nhật Bản); Thơ Đường luật (Thu hứng - Đỗ Phủ); Thơ Mới (Mùa xuân chín - Hàn Mặc Tử)”.

3.2. Thiết kế hệ thống Phiếu học tập cho chuyên đề “Về đẹp của thơ ca” với 3 văn bản thơ: Thơ Hai-cư (3 tác phẩm của 3 thi sĩ Nhật Bản); Thơ Đường luật (Thu hứng-Đỗ Phủ); Thơ Mới (Mùa xuân chín-Hàn Mặc Tử)”.

Vẻ đẹp của thơ ca

PHIẾU
SỐ 1

VĂN BẢN 1,2,3: CHÙM THƠ HAI-CU' (HAIKU) NHẬT BẢN

TRƯỚC KHI ĐỌC

1. Em hãy chia sẻ những điều em biết về đất nước và nền văn hoá Nhật Bản?

.....

.....

.....

.....

.....

2. Đọc kĩ phần tiểu dẫn SGK (trang 46), gạch chân các thông tin quan trọng về tác giả. Hoàn thành thông tin còn thiếu trong văn bản sau bằng cách điền vào chỗ trống:

a. Mát-chư-ô Ba-sô (Matsuo Basho 1644-1694) là nhà thơ nổi tiếng của văn học Nhật. Ông có công lớn trong việc.....thể thơ hai-cư, đưa nó thành thể thơ độc đáo nhất của Nhật Bản.

b. Phư-cư-ma-xư-y-a Chi-y-ô (Fukumasuya Chiyo, 1703-1775) là người đánh dấu sự hiện diện của cáctrong truyền thống thơ hai-cư. Trước bà, thơ hai cư của các.....thường bị coi thường và lãng quên. Bà đã trở thành 1 tiếng nói thơ ca độc đáo được nhiều độc giả yêu thích.

c. Cô-ba-y-a-si Ít-sa (Kobayashi Issa, 1763-1828) là nhà thơ kiêm Ông còn làtài ba, nổi tiếng với những bức tranh có đề các bài thơ hai-cư chính ông sáng tác.

3. Phần gợi dẫn trên đây cùng hiểu biết của em giúp em định hướng được điều gì khi đọc thơ Hai-cư? Hãy phát biểu bằng lời về những điều đó.

.....

.....

.....

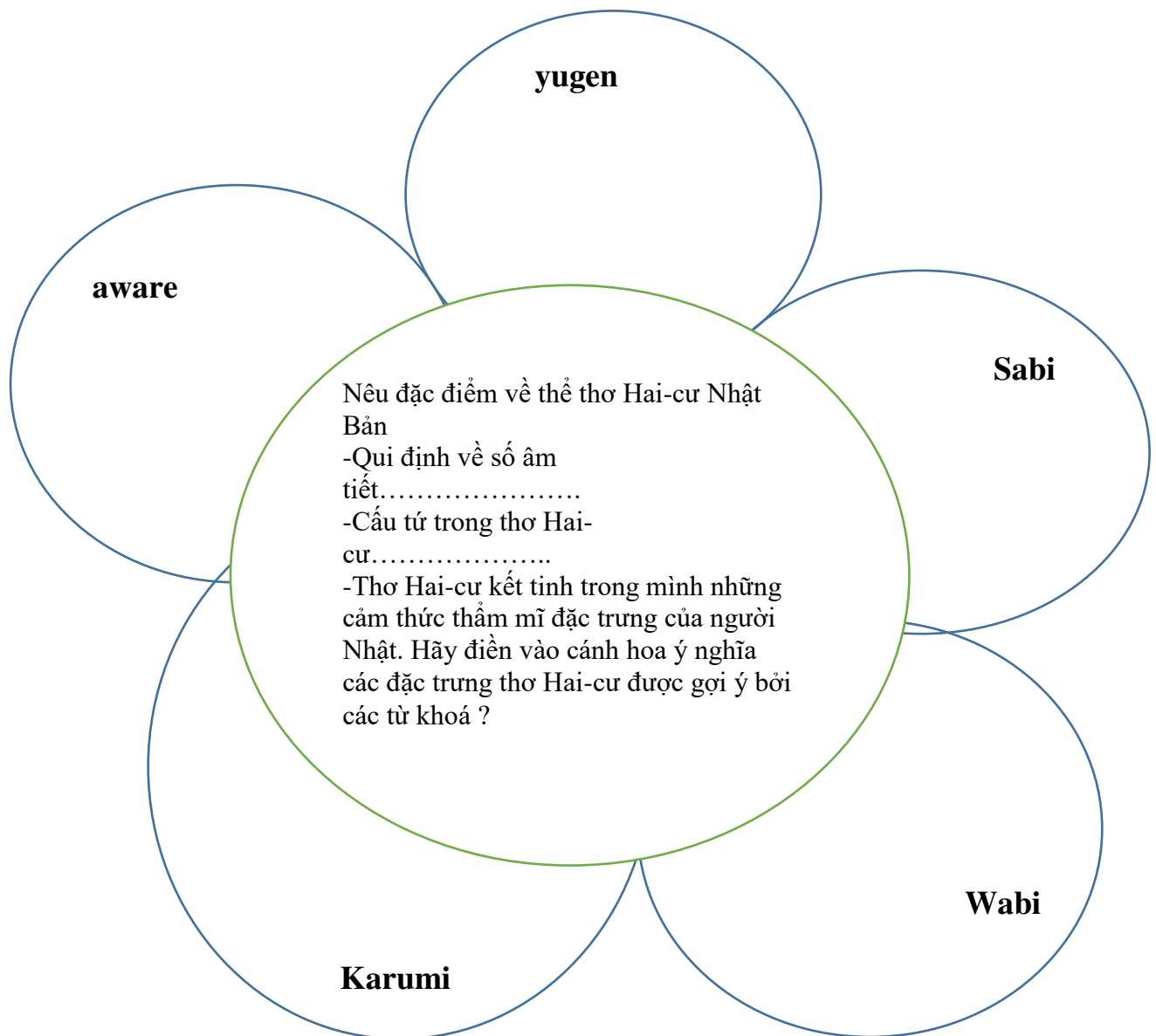
VĂN BẢN 1,2,3: CHÙM THƠ HAI-CU' (HAIKU) NHẬT BẢN

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

**PHIẾU
SỐ 2**

Làm việc theo nhóm: Em hãy tìm kiếm thông tin về thể thơ Hai-cu Nhật Bản theo những gợi ý sau đây và điền vào hình bông hoa sau.

Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.



VĂN BẢN 1,2,3: CHÙM THƠ HAI-CU' (HAIKU) NHẬT BẢN

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

**PHIẾU
SỐ 3**

Làm việc theo nhóm: Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai-cu của Ba-sô (Bài số 1), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu.

Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Câu 1. Vẽ đẹp hình ảnh thơ Hai-cu của Ba-sô

Những hình ảnh trong bài thơ gợi

cho em cảm nhận gì?

-Hình ảnh cảnh khô

-Hình ảnh con quạ

- Hình ảnh chiều thu

=> Những hình ảnh ấy mở ra

-Thời gian

-Không gian

-Màu sắc

Bức tranh thiên nhiên
trong bài thơ hiện lên
như thế nào?

.....
.....
.....
.....
.....

Bức tranh ấy gợi ra tâm
trạng gì của nhân vật trữ
tình?

.....

Câu 2. Vẽ đẹp trong hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt thơ Hai-cu của Ba-sô.

- Theo em, hình ảnh trong bài thơ vận động hay tĩnh tại? Vì sao?
- Trình tự diễn đạt từ câu 1 đến câu 3 là diễn dịch hay qui nạp? Nếu đảo câu 3 lên đầu trình tự bài thơ có thay đổi không? Vì sao?
- Hãy chỉ ra mối tương quan giữa hình ảnh con quạ và chiều thu? Mối tương quan đó nói lên điều gì?

=> Từ hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt trong thơ Hai-cu, em hãy chỉ ra những cảm thức thẩm mỹ đặc trưng của người Nhật Bản?

VĂN BẢN 1,2,3: CHÙM THƠ HAI-CU' (HAIKU) NHẬT BẢN

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

PHIẾU
SỐ 4

Làm việc theo nhóm: Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu vẻ đẹp bài thơ Hai-cư của Chi-y-ô (Bài số 2), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu.

Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Câu 1. Vẽ đẹp hình ảnh thơ Hai-cư của Chi-y-ô

Những hình ảnh trong bài thơ gợi

cho em cảm nhận gì?

-Hoa triều nhan

-Dây gàu

- Dây gàu vương hoa bên giếng

=> Những hình ảnh trên đặt cạnh nhau đã khiến nhà thơ phát hiện ra điều gì? Theo em, vì sao phát hiện này lại dẫn nhân vật trữ tình sang xin nước nhà bên?.....

Từ bài thơ, em hãy bình luận về ý nghĩa triết lí trong cách ứng xử của con người với thiên nhiên?

Bức tranh thiên nhiên trong bài thơ hiện lên như thế nào?

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Tâm hồn nhà thơ hiện lên như thế nào?

Câu 2. Vẽ đẹp trong hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt thơ Hai-cư của Chi-y-ô.

a. Mối quan hệ giữa 2 câu đầu với câu thứ 3 như thế nào? Mối quan hệ đó cho thấy điều gì về mạch vận động của cuộc sống?

b. Hãy chỉ ra những biện pháp nghệ thuật đặc sắc trong bài thơ và nêu tác dụng?

=> Từ hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt trong thơ Hai-cư, em hãy chỉ ra những cảm thức thẩm mĩ đặc trưng của người Nhật Bản?

VĂN BẢN 1,2,3: CHÙM THƠ HAI-CU' (HAIKU) NHẬT BẢN

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

PHIẾU
SỐ 5

Làm việc theo nhóm: Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai-cư của Ít-sa (Bài số 3), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu.

Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Câu 1. Vẽ đẹp hình ảnh thơ Hai-cư của Ít-sa

Những hình ảnh trong bài thơ gợi
cho em cảm nhận gì?

-Con ốc nhỏ.....

-Chậm rì, chậm rì

-Trèo núi Phu-gi

=> Những hình ảnh trên đặt cạnh nhau đã khiến
nhà thơ phát hiện ra điều gì? Em cảm nhận như
thế nào về hành trình “chậm rì” của con ốc khi
trèo núi Phu-gi trong thơ của Ít-sa?

.....

Từ bài thơ, em hãy bình luận về ý nghĩa triết lí của
bài thơ?

.....

.....

Câu 2. Vẽ đẹp trong hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt thơ Hai-cư của Ít-sa.

a. Mỗi quan hệ ngữ pháp và ngữ nghĩa trong 3 câu thơ như thế nào?

b. Hãy chỉ ra những biện pháp nghệ thuật đặc sắc trong bài thơ và nêu tác dụng?

=> Từ hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt trong thơ Hai-cư, em hãy chỉ ra những
cảm thức thẩm mĩ đặc trưng của người Nhật Bản?

Bức tranh thiên nhiên
trong bài thơ hiện lên
như thế nào?

.....
.....
.....
.....

Tâm trạng nhà thơ hiện lên
như thế nào?

VĂN BẢN 1,2,3: CHÙM THƠ HAI-CU' (HAIKU) NHẬT BẢN**THỰC HÀNH SAU KHI ĐỌC****PHIẾU
SỐ 6**

Câu 1. Em hãy tưởng tượng và lựa chọn vẽ lại 1 bức tranh trong 3 bài thơ trên, đề lại bài thơ vào bức tranh đó. (Vẽ trên giấy A4)

Câu 2. Qua những bài thơ Hai-cu của Nhật Bản vừa học, cảm thức thẩm mỹ của người Nhật có ý nghĩa gì với em trong cuộc sống hôm nay không? Vì sao? Hãy viết 1 đoạn văn khoảng 150 chữ để bày tỏ suy nghĩ của em.

[illegible]

VĂN BẢN 4: THU HỨNG
(Cảm xúc mùa thu)
ĐỖ PHỦ

PHIẾU
SỐ 2

TRƯỚC KHI ĐỌC

Tìm hiểu chung

Hãy tưởng tượng em và bạn trong vai phóng viên và nhà thơ Đỗ Phủ có dịp gặp gỡ trong chương trình tọa đàm về thơ. Em trong vai phóng viên hãy đặt một số câu hỏi theo gợi ý dưới đây. Bạn em trong vai nhà thơ Đỗ Phủ sẽ trả lời dựa trên những thông tin hiểu biết mà bạn em đã tìm trong sách giáo khoa. Hãy điền câu hỏi và câu trả lời vào bảng sau, từ đó rút ra những điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp của nhà thơ Đỗ Phủ?

Phóng viên	Nhà thơ Đỗ Phủ
? Thời đại	Trả lời:
? Biến cố trong cuộc đời-Mùa thu năm 766	Trả lời:
? 3 chủ đề lớn trong thơ Đỗ Phủ	Trả lời:
? Thi thánh (thánh thơ)	Trả lời:

VĂN BẢN 4: THU HỨNG
(Cảm xúc mùa thu)
ĐỖ PHỦ

PHIẾU
SỐ 3

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

Làm việc theo nhóm: So sánh bản dịch thơ của Nguyễn Công Trứ với bản nguyên tác và điền vào bảng thống kê dưới đây điểm giống và khác nhau giữa bản dịch và nguyên tác.

Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Bản nguyên tác của Đỗ Phủ	Bản dịch thơ của Nguyễn Công Trứ	So sánh (điểm giống và khác nhau)
<i>Ngọc lộ điêu thương phong thụ lâm,</i> (Sương móc trắng xóa làm tiêu điều cả rừng cây phong)	<i>Lác đác rừng phong hạt móc sa</i>	
<i>Vu sơn, Vu giáp khí tiêu sâm.</i> (Núi Vu, kẽm Vu hơi thu hiu hắt)	<i>Ngàn non hiu hắt khí thu lòe</i>	
<i>Giang gian ba lãng kiêm thiên dũng,</i> (Giữa lòng sông, sóng tung vọt trùm bầu trời)	<i>Lung trời sóng rợn lòng sông thẳm</i>	
<i>Tái thượng phong vân tiếp địa âm.</i> (Từ trên cửa ải, gió mây sà xuống khiến mặt đất âm u)	<i>Mặt đất mây đùn cửa ải xa</i>	
<i>Tùng cúc lưỡng khai tha nhật lệ,</i> (Khóm cúc nở hoa đã 2 lần làm tuôn rơi nước mắt ngày trước)	<i>Khóm cúc tuôn thêm dòng lệ cũ</i>	
<i>Cô chu nhất hệ cố viên tâm.</i> (Con thuyền lẻ loi thắt chặt mãi tấm lòng nhớ về vườn cũ)	<i>Con thuyền buộc chặt mối tình nhà</i>	
<i>Hàn y xú xú thôi đao xích,</i> (Chỗ nào cũng rộn ràng dao thước để may áo rét)	<i>Lạnh lùng giục kẻ tay dao thước</i>	
<i>Bạch Đế thành cao cấp mộ châm.</i> (Về chiều, từ trên thành Bạch Đế cao, tiếng chày nện vải nghe càng dồn dập)	<i>Thành Bạch, chày vang bóng ác tà.</i>	

VĂN BẢN 4: THU HỨNG (Cảm xúc mùa thu)

ĐỖ PHỦ

PHIẾU
SỐ 4

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

Làm việc theo nhóm: Phát hiện 1 số đặc điểm cơ bản của thơ Đường Luật trong tác phẩm *Thu hứng* theo gợi dẫn dưới đây và điền vào bảng sau. Từ đó rút ra nhận xét về đặc trưng thơ Đường luật. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Công thức của thơ thất ngôn bát cú Đường luật (về niêm, luật, vần, đối và kết cấu)	Biểu hiện trong tác phẩm Thu hứng (về niêm, luật, vần, đối và kết cấu)
1. Về luật (thanh điệu): Căn cứ vào chữ thứ 2 của câu 1 để xác định bài thơ được viết theo luật bằng hay luật trắc: -Thanh điệu tiếng thứ 2 phải giống thanh điệu tiếng thứ 6 và khác thanh điệu tiếng thứ 4 (Nhất,tam, ngũ bất luận; nhị, tứ, lục phân minh)	
2. Về đối: -Đối thanh điệu: các chữ 2,4,6 phải tuân theo luật bằng, trắc -Đối từ: Trong 2 cặp câu 3,4 và 5,6 bắt buộc có đối thì từ loại nào phải đối với từ loại ấy. -Đối ý: ý nghĩa của 2 câu đối nhau theo thể thức <i>tương phản</i> (đối lập) hoặc <i>tương thành</i> (bổ sung ý cho nhau)	
3. Về niêm: -Các cặp câu 1-8, 2-3, 4-5, 6-7 phải niêm (dán) với nhau nghĩa là công thức bằng-trắc ở các vị trí 2-4-6 của các phải giống nhau.	
4. Về Vần (vận) -Bài thơ bát cú có 5 vần, vần gieo ở chữ cuối của các câu 1-2-4-6-8 -Có 2 loại: <i>chính vận</i> (có vần giống nhau) và <i>thông vận</i> (có vần tương tự nhau)	
5. Về kết cấu: có 2 mô hình cơ bản là 2/2/2/2 (đề-thực-luận-kết) hoặc 4/4 (tiền giải, hậu giải).	

VĂN BẢN 4: THU HỨNG (Cảm xúc mùa thu)

ĐỖ PHỦ

**PHIẾU
SỐ 5**

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

Làm việc theo nhóm: Tìm hiểu về bức tranh thu trong 4 câu thơ đầu bài thơ Thu hứng theo gợi ý và điền vào bảng dưới đây. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Hình ảnh mùa thu trong 4 câu thơ đầu bài thơ Thu hứng	Cảm nhận của tôi...?
1. Về đẹp của hình ảnh thơ Hình ảnh mùa thu được nhà thơ Đỗ Phủ gợi ra qua những hình ảnh nào? a..... b..... c..... d..... Những hình ảnh ấy mở ra không gian, thời gian, không khí, cảnh vật như thế nào?	Những hình ảnh ấy làm hiện lên bức tranh mùa thu như thế nào? Theo em, vì sao cảnh thu lại được tác giả cảm nhận như vậy? (Căn cứ vào hoàn cảnh ra đời của bài thơ và đặc điểm thơ Đỗ Phủ để lí giải)
2. Về đẹp trong hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt trong 4 câu đầu. -Chỉ ra trình tự miêu tả trong 4 câu đầu -Chỉ ra những biện pháp nghệ thuật đặc sắc trong 4 câu đầu và nêu tác dụng?	Bức tranh thiên nhiên mùa thu trong thơ Đỗ Phủ có gì giống và khác với mùa thu trong thơ ca từ xưa tới nay?

VĂN BẢN 4: THU HỨNG (Cảm xúc mùa thu)

ĐỒ PHỬ

**PHIẾU
SỐ 6**

HƯỚNG DẪN ĐỌC-HIỂU

Làm việc theo nhóm: Tìm hiểu về tình thu trong 4 câu thơ sau bài thơ Thu hứng theo gợi ý và điền vào bảng dưới đây. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Tình thu trong 4 câu thơ sau bài thơ Thu hứng	Cảm nhận của tôi...?
1. Về đẹp của hình ảnh thơ Những hình ảnh trong 4 câu sau gợi ra những tâm trạng gì của nhà thơ ? Lí giải vì sao? a. <i>Tùng cúc lưỡng khai tha nhật lệ</i> b. <i>Cô chu nhất hệ cố viên tâm</i> c. <i>Hàn y xú xú thôi đao xích,</i> d. <i>Bạch Đế thành cao cấp mộ châm.</i>	Khái quát lại những nét tâm trạng của nhà thơ trong 4 câu thơ cuối? ? Theo em, vì sao tác giả lại có tâm trạng ấy? (Căn cứ vào hoàn cảnh ra đời của bài thơ để lí giải)
2. Về đẹp trong hình thức tổ chức ngôn từ đặc biệt trong 4 câu sau. - Phát hiện sự vận động của mạch thơ trong 4 câu thơ cuối? - Chỉ ra những biện pháp nghệ thuật đặc sắc trong 4 câu sau và nêu tác dụng?	Những biện pháp nghệ thuật trong 4 câu cuối bài làm nổi bật bức chân dung của nhân vật trữ tình như thế nào?

VĂN BẢN 4: THU HỨNG
(Cảm xúc mùa thu)
ĐỖ PHỦ

PHIẾU
SỐ 7

THỰC HÀNH SAU KHI ĐỌC

Câu 1. Em hãy tưởng tượng và vẽ lại bức tranh thiên nhiên mùa thu trong bài thơ Thu hứng của Đỗ Phủ. (Vẽ trên giấy A4)

Câu 2. Ngoài bài thơ Thu hứng, em hãy sưu tầm những bài thơ viết về mùa thu trong thơ ca Việt Nam và thế giới, ghi lại vào sổ tay văn học.

Vẻ đẹp của thơ ca

PHIẾU
SỐ 1

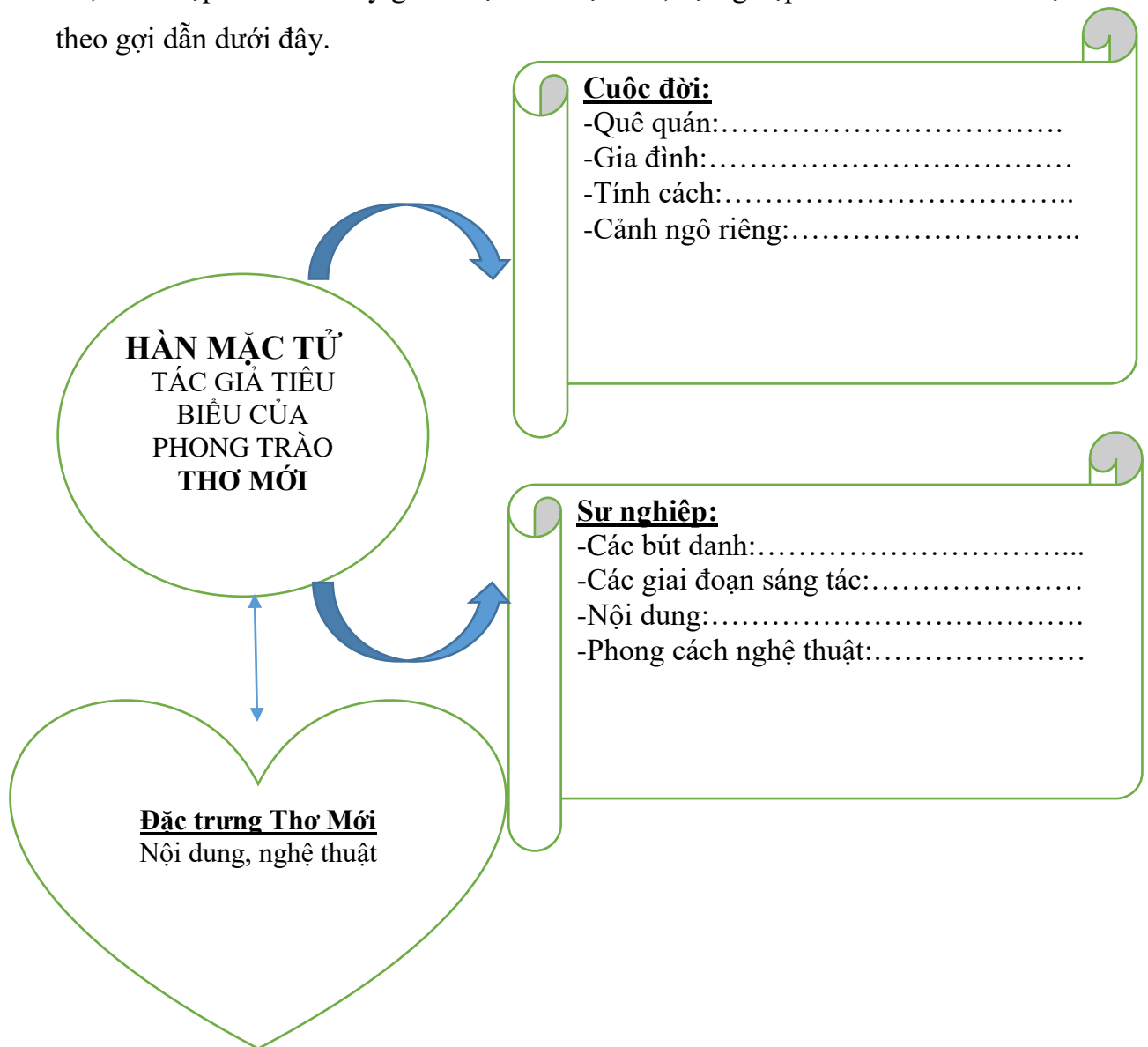
VĂN BẢN 6: MÙA XUÂN CHÍN – HÀN MẶC TỬ

TRƯỚC KHI ĐỌC

1. Chia sẻ: Cảm nhận của em khi mùa xuân về, kể tên những bài thơ viết về mùa xuân mà em biết.

2. Tìm hiểu chung

Đọc phần tiểu dẫn trong sách giáo khoa và các tài liệu về cuộc đời nhà thơ Hàn Mặc Tử, từ đó lập sơ đồ tư duy giới thiệu về cuộc đời, sự nghiệp của nhà thơ Hàn Mặc Tử theo gợi ý dẫn dưới đây.



VĂN BẢN 5: MÙA XUÂN CHÍN - HÀN MẶC TỬ

PHIẾU
SỐ 2

HƯỚNG DẪN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Hoạt động cặp đôi: Tìm hiểu mạch cảm xúc của trong bài thơ theo gợi dẫn dưới đây:

Mùa xuân chín <i>Trong làn nắng ửng: khói mơ tan, Đôi mái nhà tranh lấm tấm vàng. Sột soạt gió trêu tà áo biếc, Trên giàn thiên lý. Bóng xuân sang.</i> <i>Sóng cỏ xanh tươi gợn tới trời Bao cô thôn nữ hát trên đồi; - Ngày mai trong đám xuân xanh ấy, Có kẻ theo chồng bỏ cuộc chơi.</i> <i>Tiếng ca vút vẻo lưng chừng núi, Hồn hể như lời của nước mây, Thăm thĩ với ai ngồi dưới trúc, Nghe ra ý vị và thơ ngây...</i> <i>Khách xa gặp lúc mùa xuân chín, Lòng trí băng khuâng sực nhớ làng: - “Chị ấy, năm nay còn gánh thóc Dọc bờ sông trắng nắng chang chang?”</i> Tri thức đọc hiểu: Mạch cảm xúc trong bài thơ là sự tổ chức thể hiện cảm xúc theo 1 cách thức nào đó. Tổ chức này chi phối đến việc lựa chọn ngôn từ, hình ảnh, mở đầu, kết thúc, sắp xếp các dòng, câu, khổ thơ. Cảm xúc trong các bài thơ mới được tổ chức theo mạch cảm xúc tự nhiên, từ trạng thái này sang trạng thái khác hoặc theo những khoảnh khắc tâm trạng. mạch cảm xúc tự nhiên trong thơ mới tạo ra các câu thơ điệu nói.	1.Nhan đề bài thơ Mùa xuân chín được cấu tạo bởi những từ loại nào và có thể gọi cho em những liên tưởng gì?	Khổ 1 Cảnh..... Tâm trạng
	2.Trạng thái chín của mùa xuân trong bài thơ được thể hiện bằng những từ ngữ nào? Hãy gạch chân từ ngữ ấy trong bài thơ.	Khổ 2 Cảnh..... Tâm trạng
	3.Nhân vật trữ tình trong bài thơ này là ai?	Khổ 3 Cảnh..... Tâm trạng
	4. Mô tả cách ngắt nhịp và gieo vần trong bài thơ? Cách ngắt nhịp và gieo vần này giống hay khác với thơ trung đại? Nêu tác dụng?	Khổ 4 Cảnh..... Tâm trạng
	5.Tìm và điền vào cột bên bức tranh cảnh vật và tâm trạng của nhân vật trữ tình, từ đó chỉ ra mạch cảm xúc của bài?	←

Hoạt động nhóm: Tìm hiểu *khổ thơ thứ nhất* trong bài thơ *Mùa xuân chín* theo gợi ý và điền vào bảng dưới đây. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Vấn đề tìm hiểu trong khổ thơ thứ 1	Cảm nhận của em...?
1. Vẻ đẹp của những hình ảnh thơ <i>Mùa xuân trong khổ thơ mở ra với những hình ảnh nào?</i>	<i>Những hình ảnh ấy gợi cho em cảm nhận gì về bức tranh thiên nhiên mùa xuân và tâm trạng của thi nhân ? Vì sao?</i>
2. Vẻ đẹp trong cách tổ chức ngôn ngữ thơ <i>a. Chỉ ra những kết hợp từ ít gặp có khả năng gợi ra nhiều nét nghĩa, liên tưởng ?</i> <i>b. Chỉ ra các yếu tố nghệ thuật (nhịp điệu, gieo vần, biện pháp tu từ, yếu tố nghệ thuật trong cách sử dụng từ ngữ, câu văn,...) ?</i>	<i>Nêu tác dụng của các yếu tố nghệ thuật trong việc gợi ra bức tranh thiên nhiên và tâm trạng tác giả?</i>
3. Nhận xét chung về khổ thơ thứ nhất <i>Tìm động từ và tính từ làm nổi bật cảnh thiên nhiên và tâm trạng tác giả mà em cảm nhận ở khổ thứ 1 và điền vào ô trống?</i>	Cảnh mùa xuân Tâm trạng tác giả

Vấn đề tìm hiểu trong khổ thơ thứ 2	Cảm nhận của em...?
1. Về đẹp của những hình ảnh thơ Mùa xuân trong khổ thơ mở ra với những hình ảnh nào? 	Những hình ảnh ấy gợi cho em cảm nhận gì về bức tranh thiên nhiên mùa xuân và tâm trạng của thi nhân ? Vì sao?
2. Về đẹp trong cách tổ chức ngôn ngữ thơ a. Chỉ ra những kết hợp từ ít gặp có khả năng gợi ra nhiều nét nghĩa, liên tưởng ? b. Chỉ ra các yếu tố nghệ thuật (nhịp điệu, gieo vần, biện pháp tu từ, yếu tố nghệ thuật trong cách sử dụng từ ngữ, câu văn,...) ? 	Nêu tác dụng của các yếu tố nghệ thuật trong việc gợi ra bức tranh thiên nhiên và tâm trạng tác giả?
3. Nhận xét chung về khổ thơ thứ hai Tìm động từ và tính từ làm nổi bật cảnh thiên nhiên và tâm trạng tác giả mà em cảm nhận ở khổ thứ 2 và điền vào ô trống?	Cảnh mùa xuân Tâm trạng tác giả

VĂN BẢN 5: MÙA XUÂN CHÍN HÀN MẠC TỬ

PHIẾU
SỐ 5

HƯỚNG DẪN ĐỌC HIỂU VĂN BẢN

Hoạt động nhóm: Tìm hiểu *khổ thơ thứ ba* trong bài thơ *Mùa xuân chín* theo gợi ý và điền vào bảng dưới đây. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Vấn đề tìm hiểu trong khổ thơ thứ 3	Cảm nhận của em...?
1. Vẻ đẹp của những hình ảnh thơ <i>Mùa xuân trong khổ thơ mở ra với những hình ảnh nào?</i> 	<i>Những hình ảnh ấy gợi cho em cảm nhận gì về bức tranh thiên nhiên mùa xuân và tâm trạng của thi nhân ?</i>
2. Vẻ đẹp trong cách tổ chức ngôn ngữ thơ <i>a. Chỉ ra những kết hợp từ ít gặp có khả năng gợi ra nhiều nét nghĩa, liên tưởng ?</i> <i>b. Chỉ ra các yếu tố nghệ thuật (nhịp điệu, gieo vần, biện pháp tu từ, yếu tố nghệ thuật trong cách sử dụng từ ngữ, câu văn,...) ?</i> 	<i>Nêu tác dụng của các yếu tố nghệ thuật trong việc gợi ra bức tranh thiên nhiên và tâm trạng tác giả?</i>
3. Nhận xét chung về khổ thơ thứ ba <i>Tìm động từ và tính từ làm nổi bật cảnh thiên nhiên và tâm trạng tác giả mà em cảm nhận ở khổ thứ 3 và điền vào ô trống?</i>	Cảnh mùa xuân Tâm trạng tác giả

Hoạt động nhóm: Tìm hiểu *khổ thơ thứ tư* trong bài thơ *Mùa xuân chín* theo gợi ý và điền vào bảng dưới đây. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

Vấn đề tìm hiểu trong khổ thơ thứ 4	Cảm nhận của em...?
1. Vẻ đẹp của những hình ảnh thơ <i>Mùa xuân trong khổ thơ mở ra với những hình ảnh nào?</i>	<i>Những hình ảnh ấy gợi cho em cảm nhận gì về bức tranh thiên nhiên mùa xuân và tâm trạng của thi nhân ?</i>
2. Vẻ đẹp trong cách tổ chức ngôn ngữ thơ <i>a. Chỉ ra những kết hợp từ ít gặp có khả năng gợi ra nhiều nét nghĩa, liên tưởng ?</i> <i>b. Chỉ ra các yếu tố nghệ thuật (nhịp điệu, gieo vần, biện pháp tu từ, yếu tố nghệ thuật trong cách sử dụng từ ngữ, câu văn,...) ?</i>	<i>Nêu tác dụng của các yếu tố nghệ thuật trong việc gợi ra bức tranh thiên nhiên và tâm trạng tác giả?</i>
3. Nhận xét chung về khổ thơ thứ tư <i>Tìm động từ và tính từ làm nổi bật cảnh thiên nhiên và tâm trạng tác giả mà em cảm nhận ở khổ thứ 4 và điền vào ô trống?</i>	Cảnh mùa xuân Tâm trạng tác giả

Hãy tưởng tượng và ghi lại thông điệp đó vào bức bưu thiếp dưới đây để cảm nhận tiếng lòng của thi nhân và chia sẻ với các bạn trong lớp.

3.3. Vận dụng các Phiếu học tập vào việc tổ chức giờ Đọc Ngữ Văn trên lớp cho học sinh lớp 10

a. Vận dụng Phiếu học tập trong tổ chức giờ Đọc thơ Hai cư (Nhật Bản)

Tổ chức các hoạt động trong giờ Đọc-hiểu thơ Hai cư	Các dạng Phiếu học tập được sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.
Hoạt động khởi động	Cho hs thực hiện Phiếu học tập số 1: Trước khi Đọc - Chia sẻ những hiểu biết của em về đất nước và nền văn hoá Nhật Bản - Nghiên cứu tiểu dẫn SGK trang 46, gạch chân các thông tin và điền vào chỗ trống - Dựa vào kiến thức đã tìm hiểu ở trên, em lưu ý điều gì khi đọc thơ Hai cư
Hoạt động hình thành kiến thức	Cho hs thực hiện Phiếu học tập cá nhân 2,3,4,5 ở nhà và thực hành thảo luận theo 4 nhóm trên lớp với hình thức bốc thăm trong khi Đọc. - Nhóm 1: (Phiếu học tập số 2) Em hãy tìm kiếm thông tin về thể thơ Hai-cư Nhật Bản theo những gợi ý sau đây và điền vào hình bông hoa sau. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp - Nhóm 2: (Phiếu học tập số 3) Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai cư của Ba-sô (Bài số 1), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. - Nhóm 3: (Phiếu học tập số 4) Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai cư của Chi-y-ô (Bài số 2), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. - Nhóm 4: (Phiếu học tập số 5) Em hãy trả lời những câu hỏi sau để tìm hiểu về đẹp bài thơ Hai cư của It-sa (Bài số 3), trình bày trên giấy Ao theo hình thức sơ đồ tư duy hoặc bảng biểu. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp.

	Trên cơ sở các Phiếu học tập học sinh đã chuẩn bị trước, học sinh sẽ đặt câu hỏi tương tác, tranh biện và thảo luận để hình thành kiến thức.
Hoạt động luyện tập	Cho học sinh thực hành Phiếu học tập số 6 sau khi Đọc : Em hãy tưởng tượng và lựa chọn vẽ lại 1 bức tranh trong 3 bài thơ trên, đề lại bài thơ vào bức tranh đó. (Vẽ trên giấy A4)
Hoạt động củng cố	Cho học sinh thực hành Phiếu học tập số 6 sau khi Đọc : Qua những bài thơ Hai-cư của Nhật Bản vừa học, cảm thức thẩm mỹ của người Nhật có ý nghĩa gì với em trong cuộc sống hôm nay không? Vì sao? Hãy viết 1 đoạn văn khoảng 150 chữ để bày tỏ suy nghĩ của em.

b. Vận dụng Phiếu học tập trong tổ chức giờ Đọc bài Thu Hứng – Đỗ Phủ

Tổ chức các hoạt động trong giờ Đọc-hiểu thơ Hai cư	Các dạng Phiếu học tập được sử dụng trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học.
Hoạt động khởi động	Cho hs thực hiện Phiếu học tập số 1: Trước khi Đọc - Em đã làm quen với 1 số bài thơ Đường luật trong SGK Ngữ Văn Trung học cơ sở. Em hãy kể tên những tác phẩm ấy và chia sẻ ấn tượng của em về đặc điểm hình thức cũng như nội dung của những bài thơ thuộc thể loại này? - Em đã bao giờ xa gia đình và cảm thấy nhớ nhà? Nếu có thể, em hãy chia sẻ về trải nghiệm ấy của em?
Hoạt động hình thành kiến thức	Cho hs thực hiện Phiếu học tập cá nhân 2,3,4,5,6 ở nhà và thực hành thảo luận theo cặp đôi, theo 4 nhóm trên lớp với hình thức bốc thăm trong khi Đọc. - Làm cặp đôi: (Phiếu học tập số 2) Hãy tưởng tượng em và bạn trong vai phóng viên và nhà thơ Đỗ Phủ có dịp gặp gỡ trong chương trình tọa đàm về thơ. Em trong vai phóng viên hãy đặt một số câu hỏi theo gợi ý dưới đây. Bạn em trong vai nhà thơ Đỗ Phủ sẽ trả lời dựa trên những thông tin hiểu biết mà bạn em đã tìm trong sách giáo khoa. Hãy điền câu hỏi và câu trả lời vào bảng sau, từ đó rút ra những điểm nổi bật trong cuộc đời và sự nghiệp của nhà thơ Đỗ Phủ? - Nhóm 1: (Phiếu học tập số 3) So sánh bản dịch thơ của Nguyễn Công Trứ với bản nguyên tác và điền vào bảng thống kê dưới đây điểm giống và khác nhau giữa bản dịch và

	nguyên tác. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. - Nhóm 2: (Phiếu học tập số 4) Phát hiện 1 số đặc điểm cơ bản của thơ Đường Luật trong tác phẩm <i>Thu hứng</i> theo gợi dẫn dưới đây và điền vào bảng sau. Từ đó rút ra nhận xét về đặc trưng thơ Đường luật. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp - Nhóm 3: (Phiếu học tập số 5) Tìm hiểu về bức tranh thu trong 4 câu thơ đầu bài thơ <i>Thu hứng</i> theo gợi ý và điền vào bảng dưới đây. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. - Nhóm 4: (Phiếu học tập số 6) Tìm hiểu về tình thu trong 4 câu thơ sau bài thơ <i>Thu hứng</i> theo gợi ý và điền vào bảng dưới đây. Chia sẻ, thống nhất kết quả làm việc trong nhóm và cùng thuyết trình trước lớp. Trên cơ sở các Phiếu học tập học sinh đã chuẩn bị trước, học sinh sẽ đặt câu hỏi tương tác, tranh biện và thảo luận để hình thành kiến thức.
Hoạt động luyện tập	Cho học sinh thực hành Phiếu học tập số 7 sau khi Đọc : Em hãy tưởng tượng và vẽ lại bức tranh thiên nhiên mùa thu trong bài thơ <i>Thu hứng</i> của Đỗ Phủ. (Vẽ trên giấy A4)
Hoạt động củng cố	Cho học sinh thực hành Phiếu học tập số 7 sau khi Đọc : Ngoài bài thơ <i>Thu hứng</i> , em hãy sưu tầm những bài thơ viết về mùa thu trong thơ ca Việt Nam và thế giới, ghi lại vào sổ tay văn học.

c. Vận dụng Phiếu học tập trong tổ chức giờ Đọc bài Mùa xuân chín – Hàn Mặc Tử:

Với bài thơ *Mùa xuân chín*, sau khi học sinh đã hình thành được những kỹ năng cần thiết của giờ Đọc văn, giáo viên có thể vận dụng giao cho học sinh làm và kiểm tra đánh giá quá trình tự học của học sinh. Nếu học sinh còn chưa nắm vững kiến thức, giáo viên có thể vận dụng cách tổ chức bài học như trên để khắc sâu hơn kỹ năng Đọc tác phẩm thơ cho học sinh.

3.4. Tổ chức dạy học thể nghiệm

Sau bước thiết kế hệ thống Phiếu học tập giờ Đọc Văn, chúng tôi thực hiện tổ chức dạy học thể nghiệm để kiểm chứng. Chúng tôi lựa chọn 2 lớp 10D2 và 10A5 có số lượng học sinh bằng nhau: 45 học sinh, có trình độ tương đương;

trong đó 10D2 là lớp dạy đối chứng theo phương án truyền thống và 10A5 là lớp thể nghiệm dạy theo hình thức vận dụng hệ thống Phiếu học tập bài “Vẻ đẹp của thơ ca”. Sau bài dạy, chúng tôi thực hiện quan sát và cho học sinh làm bài kiểm tra trắc nghiệm về kĩ năng đọc thơ để đánh giá hiệu quả và rút kinh nghiệm.

Tên lớp (45 hs/1 lớp)	Kiến thức (% trên TB)	Năng lực	Phẩm chất
Lớp đối chứng 10D2	83 %	Ngôn ngữ	Yêu cái đẹp
Lớp thể nghiệm 10A5	100 %	Ngôn ngữ, thẩm mỹ, thuyết trình, phản biện, nghiên cứu.	Yêu cái đẹp, biết rung động và có cảm nhận tinh tế trước nghệ thuật

3.5. Tổ chức rút kinh nghiệm

Thông qua giờ dạy thể nghiệm, tôi rút được những kinh nghiệm cần lưu ý:

- Cần chú ý thiết kế hệ thống Phiếu học tập phù hợp với năng lực, phẩm chất học sinh; phù hợp với kế hoạch dạy học chung của tổ nhóm chuyên môn.
- Cần chú ý quan sát quá trình làm việc của học sinh để đánh giá được những năng lực riêng của học sinh, từ đó điều chỉnh uốn nắn kịp thời phương pháp tư duy, suy nghĩ tích cực cho học sinh.
- Giáo viên cần tự bồi dưỡng kiến thức vững vàng, năng lực tổ chức giờ học trên cơ sở Phiếu học tập để dẫn dắt nội dung và tạo ra nhiều tình huống có vấn đề làm tăng tính hấp dẫn trong giờ học.

4. Kết quả đạt được

Việc tổ chức giờ học kết hợp vận dụng Phiếu học tập trong giờ đọc văn bài “Vẻ đẹp của thơ ca” đã đem lại những kết quả cụ thể như sau:

- Học sinh nắm vững kiến thức cơ bản, phát huy được những năng lực chung và năng lực cá nhân: năng lực ngôn ngữ, năng lực đọc hiểu văn bản thơ cổ điển và hiện đại, năng lực thẩm mỹ, năng lực hợp tác nhóm, năng lực nghiên cứu, năng lực phản biện, năng lực thuyết trình..., hướng đến hình thành nhiều phẩm chất cho học sinh: tình yêu quê hương đất nước, tình yêu cuộc sống, thái độ trân trọng yêu mến vẻ đẹp thơ ca, bồi đắp nuôi dưỡng tâm hồn để các em học sinh biết yêu cái đẹp và rung động trước vẻ đẹp.

- Học sinh thực hiện nhiệm vụ trên hệ thống Phiếu học tập đã thực sự hứng thú, say mê tích cực trong các hoạt động, từ đó làm giờ văn sống động, hấp dẫn hơn nhiều. Đồng thời, học sinh theo dõi được tiến trình bài học, tự kiểm tra

đánh giá kết quả bài làm của mình so với các bạn trong nhóm, biết bổ sung những kiến thức mà các em chưa chiếm lĩnh được khi làm việc cá nhân.

5. Bài học kinh nghiệm

Để vận dụng được hệ thống Phiếu học tập trong giờ Văn nói chung và giờ đọc văn bài “Vẻ đẹp của thơ ca” nói riêng, tôi rút ra bài học sau:

Từ thực tiễn giáo dục, chúng tôi nhận thấy để khắc phục các hạn chế của phương pháp truyền thống và góp phần nâng cao hiệu quả dạy Đọc văn ở các trường trung học đang đặt ra nhiều yêu cầu, trách nhiệm cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và phụ huynh.

Đối với cán bộ quản lý cần phải thực hiện tốt công tác quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn, phê duyệt kế hoạch, chương trình của các tổ, nhóm chuyên môn; tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng, sơ kết, tổng kết để đánh giá rút kinh nghiệm; việc vận dụng những phương tiện dạy học phù hợp, hiệu quả cần được đẩy mạnh ở các nhà trường.

Đối với giáo viên, cần phải chủ động nghiên cứu chương trình, kế hoạch ngay từ đầu năm học; các giáo viên chia sẻ kinh nghiệm thiết kế các Phiếu học tập phù hợp với đặc trưng bộ môn; trong sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, bên cạnh việc nghiên cứu trao đổi nội dung bài dạy thì cần tập trung thảo luận, bàn bạc, điều chỉnh rút kinh nghiệm Phiếu học tập đã thực hiện để ngày càng có những Phiếu học tập hay, chất lượng. Tổ chức các hoạt động giao lưu, học hỏi, chia sẻ kinh nghiệm về hoạt động này với các giáo viên, tổ, nhóm các trường bạn dưới hình thức sinh hoạt chuyên môn liên trường. Sau các hoạt động, cần khuyến khích kiểm tra đánh giá cho học sinh để các em tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao trên các Phiếu học tập.

Đối với học sinh, để hoạt động Đọc-hiểu thơ trong môn ngữ văn có hiệu quả, khâu nghiên cứu, chuẩn bị kỹ cho bài học, khả năng tự học cần phải được quan tâm đúng mức. Thực tế, kỹ năng Đọc-hiểu của học sinh có mang lại hiệu quả đích thực không chính là ở sự quan tâm, hứng thú và đam mê bởi vì năng lực, phẩm chất được hình thành và phát triển được thông qua quá trình tiếp xúc và giải quyết từ tình huống thực tiễn đặt ra. Vì thế, học sinh cần chủ động hoàn thành các nhiệm vụ được giao trên phiếu học tập trước khi đến lớp kết hợp bổ sung kiến thức mới trên các phiếu trong giờ học.

Đối với các bậc phụ huynh: Thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội; tạo điều kiện và khuyến khích các em chủ động tích cực chiếm lĩnh tri thức, phát huy năng lực học và tự học suốt đời cho học

sinh thông qua các nhiệm vụ học tập trên Phiếu khi giao về nhà. Từ đó giúp phụ huynh và học sinh tránh được áp lực thành tích, điểm số, thi cử dẫn đến học thêm tràn lan.

PHẦN III - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Kết quả đạt được của sáng kiến kinh nghiệm đã khẳng định tính đúng đắn, tính thiết thực và tính hiệu quả của việc dạy kỹ năng Đọc cho học sinh thông qua hệ thống Phiếu học tập trong và ngoài giờ học Ngữ Văn. Người giáo viên dạy văn có một vị trí đặc biệt quan trọng. Lao động của một giáo viên dạy văn ở trường THPT là lao động sáng tạo không ngừng, sự sáng tạo đó đòi hỏi phải toàn diện: Sáng tạo trong soạn giảng, trong tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi, trong sinh hoạt tập thể và đặc biệt là trong việc thấu hiểu, chia sẻ tâm tư, tình cảm với học sinh, làm cho học sinh thấy yêu thích bộ môn; tin yêu thầy cô giáo, yêu trường. Vì vậy chỉ có những giáo viên thực sự tâm huyết với nghề, thực sự thương yêu học sinh của mình thì mới có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Qua những kinh nghiệm đã rút ra, tôi thấy học sinh tự tin, trưởng thành hơn, biết cách ứng xử giải quyết các tình huống hàng ngày một cách hợp lý, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của dạy học và giáo dục toàn diện cho học sinh, đồng thời phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo ở học sinh THPT.

Mỗi nhà trường hiện nay đang phấn đấu xây dựng “NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC”, để học sinh được học tập và trải nghiệm phát huy năng lực cá nhân, việc đó đòi hỏi sự chung tay góp sức của mỗi thành viên trong nhà trường: Giáo viên, ban giám hiệu, các tổ chức đoàn thể, cha mẹ học sinh,...

2. Đề xuất và kiến nghị

- Tổ chức tập huấn cho giáo viên THPT những kiểu mẫu Phiếu học tập mới, phong phú để có thể áp dụng trong việc giảng dạy bộ môn Văn.
- Để những giờ học văn hiệu quả, bản thân người giáo viên luôn phải nỗ lực tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn và phát huy tính sáng tạo để thiết kế được những Phiếu học tập đa dạng, trí tuệ, khoa học, hấp dẫn; từ đó tổ chức được những giờ học sáng tạo hiệu quả, phù hợp với điều kiện vật chất của từng nhà trường.

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm “**THIẾT KẾ, VẬN DỤNG PHIẾU HỌC TẬP VÀO GIỜ ĐỌC VĂN THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC PHẨM CHẤT HỌC SINH: BÀI 2 – VẼ ĐẸP CỦA THƠ CA (chương trình Ngữ Văn 10 – sách**

Kết nối tri thức)” tôi đã áp dụng trong quá trình giảng dạy bộ môn và thấy thành công. Tôi rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo và đồng nghiệp để đề tài được hoàn thiện tốt hơn.

Tôi xin chân thành cảm ơn

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2023

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

NGƯỜI THỰC HIỆN

Nguyễn Hồng Hải

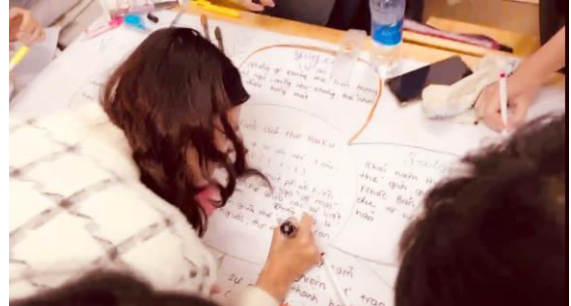
PHẦN PHỤ LỤC

Một số hình ảnh về hoạt động thực hiện nhiệm vụ học tập bài Về đẹp của Thơ ca trên hệ thống phiếu học tập của học sinh.

Giáo viên giao nhiệm vụ



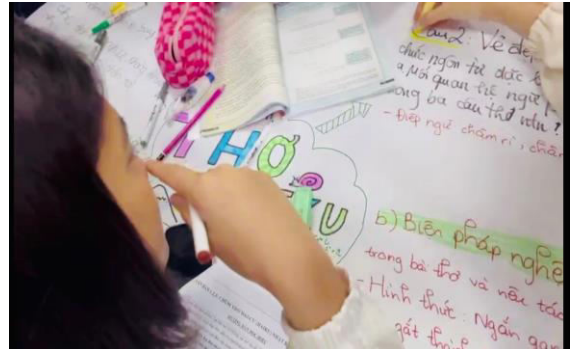
Hs hoạt động nhóm theo Phiếu học tập



HS hoạt động nhóm theo Phiếu học tập



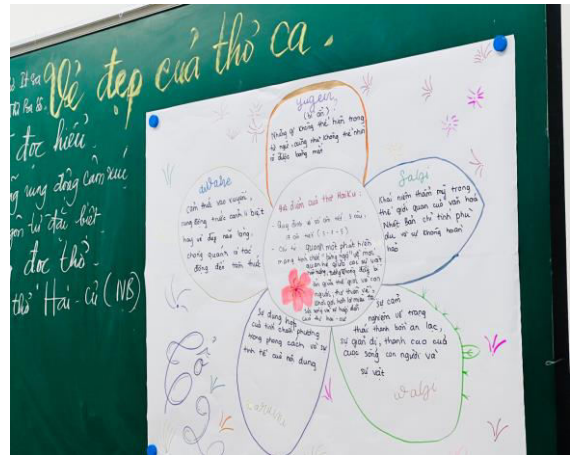
HS hoạt động nhóm theo Phiếu học tập



HS thuyết trình kết quả phiếu học tập



Sản phẩm thực hiện trên phiếu học tập và thông qua phiếu học tập



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Sách giáo khoa Ngữ Văn 10 Bộ kết nối tri thức, sách hướng dẫn
2. Mạng Internet
3. Tài liệu bồi dưỡng giáo viên :“Dạy học phát triển năng lực môn Ngữ Văn THPT”- Tác giả Đỗ Ngọc Thống
4. Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên chu kì III của nhà xuất bản Đại học Sư Phạm.

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

PGS. TS	Phó giáo sư, Tiến sĩ
CLB	Câu lạc bộ
THPT	trung học phổ thông
GV	giáo viên
HS	học sinh

MỤC LỤC

PHẦN I - ĐẶT VẤN ĐỀ	1
1. Lí do viết đề tài	1
2. Mục đích của đề tài	2
3. Nhiệm vụ và phạm vi nghiên cứu	2
3.1 Nhiệm vụ.....	2
3.2 Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	2
4. Phương pháp nghiên cứu.....	3
PHẦN II - GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	3
1. Cơ sở lí luận	3
1.1. Khái niệm Phiếu học tập	3
1.2. Các loại phiếu học tập	4
1.3. Cấu trúc Phiếu học tập.....	4
1.4. Ý nghĩa của việc vận dụng phiếu học tập trong dạy học môn Văn	5
2. Cơ sở thực tiễn	7
2.1. Thực trạng dạy kĩ năng Đọc Văn tại trường THPT Phạm Hồng Thái	7
2.2. Thuận lợi	7
2.3. Khó khăn	7
3. Biện pháp thiết kế, vận dụng phiếu học tập vào giờ Đọc Văn nhằm phát huy năng lực phẩm chất học sinh được thực hiện ở chuyên đề 2 – Vẻ đẹp của thơ ca (Bộ sách Ngữ Văn Kết nối tri thức).....	8
3.1. Khảo sát tài liệu dạy kĩ năng Đọc bài “Vẻ đẹp thơ ca” trong trường THPT	8
3.2. Thiết kế hệ thống Phiếu học tập cho chuyên đề “Vẻ đẹp của thơ ca” với 3 văn bản thơ: <i>Thơ Hai-cư</i> (3 tác phẩm của 3 thi sĩ Nhật Bản); <i>Thơ Đường luật</i> (Thu hứng-Đỗ Phủ); <i>Thơ Mới</i> (Mùa xuân chín-Hàn Mặc Tử)	9
3.3. Vận dụng các Phiếu học tập vào việc tổ chức giờ Đọc Ngữ Văn trên lớp cho học sinh lớp 10.....	30
3.4. Tổ chức dạy học thể nghiệm.....	32
3.5. Tổ chức rút kinh nghiệm.....	33
4. Kết quả đạt được	33
5. Bài học kinh nghiệm	34
PHẦN III - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	35
1. Kết luận	35
2. Đề xuất và kiến nghị.....	35
PHẦN PHỤ LỤC	38
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	39
DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT.....	39

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 1

I. NỘI DUNG KHẢO SÁT TRƯỚC KHI THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

Lớp: 10D2, 10A5 (45hs/1 lớp) năm học 2022-2023

Ngày khảo sát: 10 tháng 9 năm 2022

Em hãy vui lòng trả lời những câu hỏi sau:

A. Về kiến thức

Câu 1: Theo em, muốn Đọc hiểu được một tác phẩm thơ cần lưu ý những yêu cầu nào?

- a. Tri thức đọc hiểu Ngữ Văn
- b. Cuộc đời tác giả và hoàn cảnh sáng tác bài thơ
- c. Rung động thẩm mĩ nghệ thuật

Câu 2: Nêu ngắn gọn những hiểu biết của em về các thể thơ: Hai cư; Đường luật; Thơ tự do ?

.....

Câu 3: Theo em, học chuyên đề “Vẻ đẹp của thơ ca”, em có gặp khó khăn gì không? Nếu có hệ thống Phiếu học tập hướng dẫn giờ Đọc văn, em thấy việc tiếp cận văn bản thơ có dễ dàng hơn không?

Trả lời ngắn gọn

.....

B. Về năng lực

Câu 4: Khi đọc hiểu văn bản thơ “Vẻ đẹp của thơ ca”, em nhận thấy mình có thể phát huy tốt những năng lực nào của bản thân ?

Trả lời ngắn gọn

.....

C. Về phẩm chất

Câu 5: Qua đọc hiểu các văn bản thơ, em rút ra bài học gì ý nghĩa cho bản thân trong cuộc sống ?

Trả lời ngắn gọn

.....

II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT:

A. Về kiến thức : 3 câu hỏi tập trung vào nội dung cơ bản của bài học, trong năm học 2022-2023, ở lớp 10D2 có 35/45 học sinh trả lời chính xác so với đáp án câu 1 và 2 chiếm 77,8 % đáp ứng kiến thức cơ bản; còn 10 học sinh chiếm 22,2% trả lời còn thiếu ý, chưa đủ nội dung kiến thức hoặc chưa phương pháp Đọc hiểu tác phẩm thơ. Tương tự như vậy, tỉ lệ của lớp 10A5 là 38/45 học sinh trả lời đủ chiếm 85% đáp ứng yêu cầu cơ bản, vẫn còn 7 hs trả lời sơ sài chiếm 15% cần bổ sung thêm kiến thức và kĩ năng.

B. Về năng lực: 90/90 học sinh đều trả lời trong các giờ học, giáo viên thường vận dụng phương pháp phát vấn, đàm thoại, chủ yếu phát huy năng lực ngôn ngữ, đọc hiểu, phân tích văn bản nghệ thuật cho học sinh.

C. Về phẩm chất: 90/90 học sinh đều rút ra bài học về tình yêu thiên nhiên, đất nước, yêu cuộc sống, yêu cái đẹp.

Tên lớp	Kiến thức (% trên TB)	Năng lực	Phẩm chất
10D2 (45 hs)	83	Đọc, phân tích	Yêu nước, nhân ái, yêu cuộc sống, yêu cái đẹp
10A5 (45 hs)	85	Đọc, phân tích	Yêu nước, nhân ái, yêu cuộc sống, yêu cái đẹp

III. NHẬN XÉT:

- Qua các phiếu khảo sát, tôi thấy đa số học sinh đều nắm được kiến thức cơ bản theo chuẩn kiến thức kỹ năng, tuy nhiên việc định hướng phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh ít nhiều còn hạn chế. Học sinh vẫn học các giờ văn theo cách truyền thống nên việc giáo viên tổ chức các hoạt động học cho học sinh chưa thật hiệu quả.

- Nhu cầu được tự mình khám phá và tiếp thu kiến thức thông qua các hoạt động sáng tạo trong các giờ đọc văn là mong muốn của hầu hết học sinh hiện nay.

- Học sinh rất hạn chế trong việc ghi chép bài và theo dõi bài học trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ thuyết trình, phản biện. Học sinh cũng chưa tự đánh giá được phần thực hiện nhiệm vụ của cá nhân khi theo dõi bài làm của các bạn vì không có ma trận hướng dẫn đánh giá kết quả cho từng nhiệm vụ cụ thể.

PHIẾU KHẢO SÁT SỐ 2

I. NỘI DUNG KHẢO SÁT SAU GIỜ DẠY HỌC THỂ NGHIỆM

Lớp: 10D2 – lớp đối chứng và 10A5 – lớp thể nghiệm năm học 2022-2023

Ngày khảo sát: 30 tháng 10 năm 2022

Em hãy vui lòng trả lời những câu hỏi sau:

A. Về kiến thức

Câu 1: Theo em, muốn Đọc hiểu được một tác phẩm thơ cần lưu ý những yêu cầu nào?

- a. Tri thức đọc hiểu Ngữ Văn
- b. Cuộc đời tác giả và hoàn cảnh sáng tác bài thơ
- c. Rung động thẩm mỹ nghệ thuật

Câu 2: Nêu ngắn gọn những hiểu biết của em về các thể thơ: Hai cú; Đường luật; Thơ tự do ?

.....
.....

Câu 3: Theo em, học chuyên đề “Vẻ đẹp của thơ ca”, em có gặp khó khăn gì không? Nếu có hệ thống Phiếu học tập hướng dẫn giờ Đọc văn, em thấy việc tiếp cận văn bản thơ có dễ dàng hơn không?

Trả lời ngắn gọn

.....
.....

B. Về năng lực

Câu 4: Khi đọc hiểu văn bản thơ “Vẻ đẹp của thơ ca”, em nhận thấy mình có thể phát huy tốt những năng lực nào của bản thân ?

Trả lời ngắn gọn

.....

C. Về phẩm chất

Câu 5: Qua đọc hiểu các văn bản thơ, em rút ra bài học gì ý nghĩa cho bản thân trong cuộc sống ?

Trả lời ngắn gọn

.....
.....

2. KẾT QUẢ KHẢO SÁT:

Tên lớp (45 hs/1 lớp)	Kiến thức (% trên TB)	Năng lực	Phẩm chất
Lớp đối chứng 10D2	85 %	Ngôn ngữ	Yêu nước
Lớp thể nghiệm 10A5	100 %	Ngôn ngữ, thẩm mỹ, diễn xuất, thuyết trình, phản biện, nghiên cứu, năng lực viết: ghi chép, phân tích, đánh giá, tổng hợp	Yêu nước, nhân ái, cảm thông, yêu thương con người, yêu cuộc sống, yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp...

3. NHẬN XÉT:

A. Về kiến thức: Học sinh lớp thể nghiệm 10A5 nắm chắc kiến thức cơ bản hơn lớp đối chứng 10D2, các em trả lời ngắn gọn, rõ ràng và chính xác hơn trong việc bày tỏ nhận thức và quan điểm sau khi học kỹ năng Đọc “Vẻ đẹp của thơ ca”.

B. Về năng lực: Qua các phiếu khảo sát, tôi thấy đa số học sinh đều đã được tham gia vào các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong và ngoài giờ học văn để tìm hiểu và rèn luyện các năng lực cá nhân. Bên cạnh năng lực ngôn ngữ, học sinh lớp thể nghiệm còn phát huy được nhiều sở trường năng lực hơn như: thẩm mỹ, diễn xuất, thuyết trình, phản biện, nghiên cứu... Điều này đem sự hứng thú cho học sinh trong các giờ học văn.

C. Về phẩm chất: Qua các phiếu khảo sát, học sinh lớp thể nghiệm có sử dụng hệ thống câu hỏi trên Phiếu học tập còn thể hiện rõ hơn những phẩm chất của người học như yêu nước, nhân ái, cảm thông, yêu thương con người, yêu cuộc sống, yêu thiên nhiên, yêu cái đẹp.... hình thành những vẻ đẹp nhân cách và tâm hồn cho người học.

Vì vậy, thông qua kết quả khảo sát, bước đầu để tài SKKN chứng minh những hiệu quả đáng ghi nhận trong việc dạy Đọc văn thông qua thiết kế và vận dụng Phiếu học tập nhằm phát huy năng lực, phẩm chất học sinh trong nhà trường THPT.